

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 236/2018/TLST - HNGĐ ngày 27 tháng 12 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H - Sinh năm: 1994

- Bị đơn: Anh Lê Trí T - Sinh năm: 1993

Cùng địa chỉ: Thôn T1, xã T2, huyện N, tỉnh Thanh Hóa.

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213, khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016; Danh mục án phí, lệ phí Tòa án ban hành kèm theo Nghị quyết số 326;

Căn cứ vào các Điều 55, 57 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21/01/2019.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 21 tháng 01 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 7 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Lê Trí T

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị H và anh Lê Trí T.

- Về con: Chị H và anh T chưa có con chung.

- Về tài sản, công nợ và quyền sử dụng đất: Chị H và anh T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị H phải nộp 150.000đ tiền án phí DSST nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nông Cống theo biên lai thu số AA/2017/0001820 ngày 27/12/2018 trả lại cho chị H 150.000đ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nông Cống;
- TAND tỉnh Thanh Hoá;
- Cơ quan THADS huyện Nông Cống;
- UBND xã T2, huyện N;
- Lưu hồ sơ 1, VP1, TH11.

THẨM PHÁN

(đã ký)

Nguyễn Văn Tình